

**DUỜI CHÂN
THẦY**

(AT THE FEET OF THE
MASTER)

Tác Giả ALCYONE
(KRISHNAMURTI)

Xuất bản trong những năm
1900

Mục lục

Lời nói đầu.....	1
Tựa.....	5
Chương một: Tính phân biệt.....	7
I.- Những mục đích thật.....	7
II.- Cách sinh hoạt của ba thể.....	12
III.- Điều lành và điều dữ.....	16
IV.- Phải hết sức ngay thật.....	20
V.- Tình bác ái và sự sống thiêng liêng.....	25
Chương hai: Tính Dứt bỏ (Đoạn tuyệt).....	27
I.- Dứt tuyệt sự ham muốn.....	28
II.- Duy có một điều ham muốn tốt hơn hết.....	29
III.- Những phép thần thông.....	31

IV.- Những sự ham muốn nhỏ.....32

V.- Hãy lo lắng việc nào có can hệ
với mình.....34

Chương ba: Hạnh kiểm tốt.....37

I.- Tự chủ trong khi tư tưởng.....38

II.- Tự chủ trong lúc hành động....42

III.- Đức khoan dung.....44

IV.- Vui vẻ.....48

V.- Đi thẳng một đường tới mục
đích.....49

VI.- Lòng tin tưởng.....52

Chương bốn: LÒNG NHÂN TỪ...54

I.- Thoát kiếp luân hồi.....54

II.- Lòng từ ái trong sự sinh hoạt
hằng ngày.....56

III.- Sự nói xấu kẻ khác.....57

IV.- Điều hung ác.....60

V.- Thói mê tín dị đoan.....	64
VI.- Phụng sự.....	65

Lời nói đầu

Tôi được cái đặc quyền như người chị, viết vài lời giới thiệu quyển sách nhỏ này, quyển sách đầu tiên của một đứa em còn ít tuổi; thể xác của em còn nhỏ chứ linh hồn em không nhỏ. Những lời giáo huấn trong đó vốn của Thầy em chỉ bảo trong khi Ngài huấn luyện cho em được Điểm Đạo. Em viết thuộc lòng mấy lời này chậm chạp và khó khăn bởi vì năm ngoái em học tiếng Anh chưa được giỏi như bây giờ. Phần lớn cuốn này vốn lập lại y nguyên lời của Thầy em đã nói, còn câu nào không phải nguyên văn lời của Ngài thì cũng là tư tưởng của Ngài được em viết lại. Có hai câu bỏ sót, Ngài đã điền vào. Trong hai chỗ khác em quên một chữ, Ngài cũng

đã thêm vô. Ngoài những điều ấy ra, tác phẩm này hoàn toàn là của Alcyone¹, ấy là món quà đầu tiên em cống hiến cho đời.

Cầu xin tác phẩm này giúp ích cho kẻ khác cũng như lời khấn truyền đã giúp ích cho Alcyone vậy. Những lời giáo huấn này có hiệu quả chỉ khi nào người ta ăn ở y như Alcyone vậy, một lòng nghe theo lời huấn thị của Ngài. Nếu bắt chước gương này cùng theo những giới luật tức thì Cửa Đạo mở rộng, độc giả sẽ bước vào đó cũng như tác giả đã bước vô rồi vậy.

Tháng 12, 1910 Annie Besant.

Lời nói đầu ở trên được viết khi ông Krishnamurti lên 15 tuổi và sống dưới sự giám hộ của bà Annie Besant.

¹Alcyone tức là Krishnamurti

XIN DẶNG CHO NHỮNG NGƯỜI TÂM ĐẠO

Xin dắt tôi từ cõi giả đến cõi Chân,

Xin dắt tôi từ chỗ tối tăm đến nơi
Sáng Suốt,

Xin dắt tôi từ cửa tử đến cõi
Trường Sinh Bất Tử.

Tựa

Mấy lời này chẳng phải của tôi, ấy là lời của Sư Phụ tôi đã dạy tôi. Không có Ngài tôi không làm được gì cả; nhờ Ngài giúp tôi mới được bước vào Đường Đạo. Anh cũng vậy, anh muốn bước vào Đường Đạo, thì những lời Sư Phụ tôi sẽ hữu ích cho anh, nếu anh tuân theo những lời giáo huấn ấy. Nói rằng những lời đó chân chính và tốt đẹp thì chưa đủ; người nào muốn thành công, phải ăn ở y như lời chỉ giáo. Một người kia bụng đói xé ve nhìn một món đồ ăn rồi nói ngon quá thì có ích chi cho y đâu; người ấy phải thò tay lấy ăn. Cũng thế, nghe lời Thầy dạy chưa phải là đủ; phải làm những điều Ngài nói, chăm chỉ từng tiếng, từng dấu hiệu.

Nếu mà không chú ý đến một dấu hiệu và bỏ qua một tiếng, thì dấu hiệu đó và tiếng đó mất biệt rồi; bởi vì Chân Sư không nói hai lần.

Muốn bước vào Đường Đạo phải có bốn đức tính sau:

Phân biệt

Dứt bỏ (Đoạn tuyệt)

Hạnh kiểm tốt

Lòng nhân từ

Tôi sẽ cố gắng nói cho anh nghe những lời Sư Phụ tôi dạy tôi về mỗi điều ấy.

Chương một: Tính phân biệt

Tính phân biệt chia ra làm năm khoản như sau đây:

1. Những mục đích thật;
2. Cách sinh hoạt của ba thể: xác, vía, trí;
3. Điều lành và điều dữ;
4. Phải hết sức ngay thật;
5. Tình bác ái và Thiên mạng (sự sống thiêng liêng)

1.- Những mục đích thật

Đứng đầu trong bốn tính là tính Phân biệt. Thường thường người ta hiểu nghĩa phân biệt đây là phân biệt

sự thật và sự giả để dắt con người vào Đường Đạo. Hiểu như thế thật đúng, nhưng mà còn nhiều hơn thế nữa; và phải thực hành phân biệt, không những khi mới bước vào Đường Đạo, mà luôn mỗi ngày mỗi bước đi cho tới lúc đắc đạo thành chính quả. Con bước vào Đường Đạo bởi vì con biết rằng chỉ trong đó mới có những điều đáng có mà thôi. Những người chưa hiểu biết làm việc để trở nên giàu sang và có quyền thế, nhưng hai cái thứ này chỉ có giá trị trong một đời mà thôi, bởi thế chúng nó là mộng ảo. Có nhiều việc lớn lao đáng tìm lấy hơn sự giàu sang và quyền thế – những việc đó chân thật và không hề hư hoại; một khi người ta thấy rồi, thì không còn muốn điều gì khác nữa.

Trên thế gian này chỉ có hai hạng người: những người hiểu biết và những người-không-biết; chỉ có sự hiểu biết mới là quan trọng mà thôi. Con người theo đạo nào hay thuộc về chủng tộc nào không quan trọng; điều thật sự quan trọng là sự hiểu biết, sự hiểu biết Cơ Trời (God's plan) đối với con người. Bởi vì Trời có một Cơ, mà Cơ đó là sự tiến hóa. Chủng nào con người thấu rõ được Thiên Cơ và khi thật biết rồi, thì con người chỉ lo hợp tác với Thiên Cơ, đồng hóa với Thiên Cơ và giúp cho Thiên Cơ được thực hiện, bởi vì điều đó quá huy hoàng và tốt đẹp. Vì con người hiểu biết rồi nên mới thuận theo lẽ Trời², một lòng

²Thuận theo lẽ Trời hàm ý hiểu được Thiên Cơ (God's plan), hiểu được sự 'Tiến Hóa' mà Thiên Cơ đã vạch định cho chúng sinh- không phải chỉ riêng cho loài người mà bao gồm cả vạn

làm lành và chống lại điều ác, lo giúp cho muôn loài vạn vật tiến hóa chứ không vì tư lợi.

Người mà thuận theo lẽ Trời tức là người một nhà với chúng ta, dù y theo đạo Bà-la-môn hay đạo Phật, đạo Thiên Chúa hay đạo Hồi, hoặc y là người Ấn Độ hay người Anh, người Trung Quốc hay người Nga thì cũng không thành vấn đề. Những người nào thuận theo lẽ Trời thì biết rằng tại sao mình thuận theo vậy. Họ biết bổn phận mình phải làm cái chi và cố gắng hoàn thành công việc đó. Còn những người khác không thuận lẽ Trời không biết mình phải làm điều chi, cho nên họ thường hành động như những kẻ ngông cuồng. Họ cố tạo ra những đường lối cho chính họ mà họ

vật, thú vật, cây cỏ, và kim thạch.

tưởng rằng chúng nó sẽ làm cho họ được hài lòng chớ không biết rằng "vạn vật đồng nhất thể", và vì lẽ đó, chỉ ý Trời mới làm cho mọi người được thực sự đẹp lòng. Họ đeo đuổi theo sự mộng ảo chớ không phải sự chân thật và nếu ngày nào mà họ không học cách phân biệt hai việc ấy thì ngày đó họ chưa thuận theo lẽ Trời. Bởi vậy sự Phân Biệt là bước đầu tiên.

Nhưng dẫu khi chọn lựa rồi đi nữa, con cũng phải nhớ rằng sự chân và sự giả có nhiều loại khác nhau; và con phải biết phân biệt cái lành với cái dữ, cái quan trọng với cái không quan trọng, cái hữu ích với cái vô ích, cái đúng với cái sai, cái ích kỷ với cái vô tư lợi.

Một bên lành, một bên dữ, có khó

chi trong sự chọn lựa, bởi vì những người nào muốn theo Chân Sư thì đã nhất định làm lành, dầu thế nào cũng vậy.

II.- Cách sinh hoạt của ba thể

Tuy nhiên, con người và thể xác của nó là hai cái khác nhau; và ý chí của con người không luôn luôn là những gì thể xác ham muốn. Khi thể xác của con muốn cái chi, con hãy ngừng lại và suy nghĩ coi có phải thật là Con muốn cái đó chẳng? Bởi vì Con là Thượng Đế, và con chỉ muốn điều nào Thượng Đế muốn; nhưng con phải xét thấu trong cõi lòng con (hồi quan phản chiếu) để tìm Đức Thượng Đế và nghe lời của Ngài, lời của Ngài tức là lời của con vậy. Đừng nhầm

lẫn các thể của con là con. Cái thể xác của con, cái vía của con, cái trí của con không phải là con thật đâu. Nhưng mỗi thể đó đều giả vờ xưng là con để đạt được những điều nó muốn. Con phải hiểu hết chúng nó và con phải tự biết rằng con chính là chủ của chúng nó.

Khi có một việc phải làm, cái thể xác lại viện lẽ nó cần nghỉ ngơi, đi chơi, ăn uống; người-không-biết nói trong lòng rằng "Tôi cần làm mấy việc đó và tôi phải làm mới được". Còn người hiểu biết nói: "Cái xác của tôi muốn mấy việc đó chớ không phải tôi đâu, nó phải đợi đã". Thường khi có dịp phải giúp đỡ ai, thể xác nghĩ: "Việc đó sẽ phiền mình lắm! Để cho người khác làm đi". Nhưng con người trả lời với thể xác như vậy: "Người

không nên cản ta làm những việc tốt lành".

Thân xác con vốn là con thú của con, con ngựa của con cỡi. Bởi thế, con phải đối đãi với nó cho tử tế và phải săn sóc nó kỹ lưỡng. Đừng bắt nó làm việc quá sức, phải nuôi nó cho đúng phép với những đồ ăn, thức uống tinh khiết và giữ gìn cho nó luôn thật sạch sẽ, đừng để một chút dơ bẩn nào. Bởi vì không có một xác thân tinh khiết và tráng kiện, thì không thể nào con lo nổi công việc chuẩn bị khó khăn để bước vào Đường Đạo, con không chịu nổi những sự cố gắng không ngừng đâu. Vậy phải chính là con, người luôn luôn điều khiển, kiểm soát Thể xác đó chứ không phải là Thể xác đó điều khiển, sai khiến con.

Cái vía của con có nhiều sự ước ao, lên đến hàng tá; nó muốn thấy con nổi giận, nghe con ăn nói gắt gỏng, nó muốn thấy con ghen tức, tham lam tiền bạc, toan đoạt của cải thiên hạ và ngã lòng rùn chí. Nó muốn mấy điều đó và còn nhiều việc khác nữa, không phải nó có ý hại con, mà tại nó ưa những sự rung động dữ dội và thay đổi liên liên. Trong mấy việc đó con không muốn việc nào cả, bởi vậy con phải phân biệt ý muốn của con với ý muốn của cái vía.

Cái trí của con ưa thói kiêu căng chia rẽ, nghĩ nhiều về nó, và ít ngó ngang gì đến kẻ khác. Dù khi con hướng trí con ra khỏi những việc trần gian được rồi, nó còn ráng gom hết về cho bản ngã của con, nó giục con chú ý tới sự tiến hóa riêng của con,

chớ không lo nghĩ đến công việc của Chân Sư và giúp đỡ kẻ khác. Khi con thiền định nó cố ra sức làm cho con nghĩ đến những chuyện lung tung khác mà cái trí nó muốn, thay vì chuyện duy nhất mà con muốn. Con không phải là cái trí đó đâu, nhưng nó vẫn là một thể của con để cho con sử dụng, vậy một lần nữa, nơi đây sự phân biệt cũng cần thiết. Con phải canh chừng liên tục, nếu không con sẽ thất bại.

III.- Điều lành và điều dữ

Huyền bí học (Occultism) không hề công nhận có sự thỏa hiệp giữa việc lành và việc dữ. Dù thế nào cũng phải làm việc lành, con không nên làm việc ác, dù cho người-không-biết nói cái chi hay tưởng cái chi cũng được.

Phải học hỏi cho sâu những luật Trời còn ẩn tàng, và chừng biết rồi, con sắp đặt cuộc đời của con phù hợp với những luật đó, bằng cách luôn dùng đến lý trí và lương tri.

Phải phân biệt việc quan trọng với việc không quan trọng. Đối với sự lành và sự dữ thì lòng con phải cứng như đá, còn những việc ít quan trọng con luôn nhường cho kẻ khác. Bởi vì con phải ở cho dễ thương, tử tế, biết điều và thuận hòa, và để cho thiên hạ có đầy quyền tự do bằng quyền tự do mà con yêu cầu cho chính con vậy.

Hãy tìm kiếm coi việc nào đáng làm; và con phải nhớ rằng không nên coi theo giá trị bề ngoài của sự việc mà xét đoán chúng nó. Thà làm một chuyện nhỏ mọn mà hữu ích liền cho công việc của Chân Sư còn hay hơn

làm một việc lớn lao mà thế gian gọi là tốt. Chẳng những phân biệt cái nào hữu ích với cái nào vô ích là đủ, con còn phải phân biệt cái nào có ích nhiều với cái nào có ích ít. Nuôi kẻ nghèo là một việc tốt, cao quý và hữu ích; nhưng mà nuôi linh hồn mấy người đó lại còn cao quý và hữu ích hơn nữa. Người nào giàu cũng nuôi được thân xác, nhưng chỉ người hiểu biết mới nuôi được linh hồn. Nếu con hiểu biết rồi, bổn phận của con là phải giúp kẻ khác giác ngộ.

Nhưng dù con đã khôn ngoan thế mấy đi nữa, con còn phải học hỏi nhiều trên Đường Đạo; nhiều đến nỗi ở đây con cũng phải dùng đến sự phân biệt. Vậy con phải phân biệt và chọn lựa cho thật kỹ càng cái nào đáng ra công học hỏi. Sự hiểu biết nào cũng

hữu ích, và một ngày kia con sẽ biết đủ hết mọi việc; nhưng khi con biết có một phần, thì con phải để ý sao cho phần đó hữu ích nhất. Đức Thượng Đế vốn Minh triết và cũng là Nhân từ; và hễ con được minh triết nhiều chừng nào thì con càng thể hiện được Ngài nhiều chừng nấy. Vậy con phải học hỏi, nhưng trước hết con phải học hỏi điều nào sẽ giúp cho con nhiều nhất để con giúp đỡ người khác. Phải bền lòng chăm chú vào sự học hỏi của con, không phải để cho kẻ khác tưởng con là khôn ngoan, mà cũng không phải để hạnh phúc khi khôn ngoan, mà vì người khôn ngoan mới có thể giúp đời một cách khôn ngoan. Dù con mong ước giúp đời nhiều đến đâu, nếu con dốt nát thì con sẽ làm hại nhiều hơn là làm lợi.

IV.- Phải hết sức ngay thật

Con phải biết phân biệt giữa cái chân và cái giả; con phải tập làm sao cho hết sức chân chính trong mọi việc, từ tư tưởng, lời nói đến việc làm.

Thứ nhất là trong tư tưởng. Cái này không phải dễ đâu, vì trong đời có biết bao nhiêu tư tưởng lầm lạc, biết bao nhiêu điều mê tín dị đoan phi lý, hễ người nào để cho chúng nó chi phối thì không bao giờ tiến bộ được. Bởi vậy con chẳng nên cho một tư tưởng nào là chân chính chỉ vì nhiều người đã cho nó là chân chính, hay là tại thiên hạ đã tin nó nhiều thế kỷ rồi, hoặc là thấy nó ghi ở trong một quyển sách thuộc về loại sách Thánh; con

phải tự mình suy nghĩ và con phải tự phán đoán xem tư tưởng đó có hữu lý hay không. Con hãy nhớ rằng dù cho có cả ngàn người đồng công nhận một việc kia đi nữa, nếu họ không biết cái chi trong đó hết thì ý kiến của họ vẫn vô giá trị. Người nào muốn bước trên Đường Đạo phải tập tự mình tư tưởng, bởi vì thói mê tín dị đoan là một trong những tội lỗi lớn nhất trên thế gian, một trong những xiềng xích mà con phải tự giải thoát hoàn toàn mới được.

Điều nào con suy nghĩ về thiên hạ cũng phải trung thực. Con không được nghĩ cho kẻ khác điều nào mà con không biết rõ. Con đừng tưởng rằng thiên hạ luôn nghĩ về con. Nếu một người kia làm một việc gì mà con ngỡ là có hại cho con hay là nói một

chuyện nào dường như có can hệ tới con, chớ vội nghĩ ngay rằng: "Người đó có ý làm hại tôi". Có lẽ hầu như người đó không nghĩ đến con chút nào, bởi vì mỗi linh hồn đều có những việc lo riêng của nó và những tư tưởng của linh hồn cũng chỉ tập trung vào bản thân nó mà thôi. Nếu có một người nào nói giọng giận dữ, con chớ nói rằng: "Người đó ghét tôi và muốn lãng nhục tôi". Có lẽ tại một người nào hay là một việc gì đó làm cho y nổi giận, và vì người ấy tình cờ gặp con nên trút hết cơn giận lên đầu con cho đã giận. Người đó làm chuyện ngu xuẩn, bởi vì tất cả những sự nổi giận đều ngu xuẩn, nhưng không phải vì có đó mà con nghĩ sai quấy về người ấy.

Chừng nào con làm đệ tử của

Chân Sư rồi, con luôn có thể thử xem tư tưởng của con chân chính hay không bằng cách để nó kể bên tư tưởng của Ngài. Bởi vì Thầy với trò vẫn "hợp nhất", trò đem tư tưởng mình kể với tư tưởng của Thầy thì sẽ thấy ngay hai tư tưởng có phù hợp với nhau hay không. Nếu không, thì tư tưởng của trò đã sai lầm, người đệ tử phải thay đổi lập tức, vì tư tưởng của Chân Sư vốn trọn lành, bởi Ngài thông hiểu hết mọi việc. Những người nào chưa được Ngài thu nhận làm đệ tử chính thức³ thì không thể làm như vậy; nhưng họ có thể tự giúp mình thật nhiều nếu họ thường ngừng lại tự hỏi như vậy: "Thầy sẽ

3Có ba hạng đệ tử:

a/ hạng mới nhập môn

b/ hạng đệ tử chính thức

c/ hạng con của Thầy

nghĩ việc này làm sao? Gặp trường hợp này Thầy sẽ nói hay sẽ làm thế nào?". Bởi vì không nên làm, nói hay nghĩ điều nào theo ý mình, mà Thầy không làm, không nói hay không nghĩ như thế.

Lời nói của con cũng phải cho ngay thật nữa, chính xác và không phóng đại. Đừng bao giờ suy diễn người khác, chỉ có một mình Thầy y biết tư tưởng y mà thôi, y làm như vậy là tại duyên cứ gì đó mà con không bao giờ rõ được. Khi con nghe một câu chuyện có hại cho người nào đó, thì đừng lập lại nó; có thể câu chuyện đó không có thật, mà dù có thật đi nữa, đừng nói đến thì tốt hơn. Trước khi nói, con phải suy nghĩ cho kỹ lưỡng, nếu không con sẽ mắc vào cái lỗi không chính xác.

Phải thành thật trong việc làm; đừng bao giờ giả dạng người khác, vì tất cả sự giả bộ đều là một tấm màn ngăn cản ánh tinh quang của chân lý chiếu xuyên qua lòng con như ngăn cản ánh sáng mặt trời rọi ngang qua tấm kính trong treo vậy.

V.- Tình bác ái và sự sống thiêng liêng

Con phải phân biệt điều nào ích kỷ với điều nào vị tha. Bởi vì sự ích kỷ có nhiều hình trạng lắm, và khi con nghĩ con trừ được tất ích kỷ trong một hình trạng nào rồi thì nó lại nảy sinh ra trong một hình trạng khác mạnh bạo như trước vậy. Nhưng từ sự lo giúp đỡ kẻ khác sẽ choán cả lòng con cho đến mức trong trí con không còn chỗ nào và giờ phút nào

nghĩ tới con nữa.

Con còn phải phân biệt một cách khác nữa. Phải học phân biệt Đức Thượng Đế trong mọi người, mọi vật, dù cho vẻ bề ngoài người ấy hay vật ấy có tồi tệ, xấu xa đến đâu chăng nữa. Con có thể giúp huynh đệ của con là nhờ trong lòng con với họ đều có cái chung, đó là Sự Sống Thiên Liêng. Con hãy học cách làm thế nào thức tỉnh Sự Sống đó trong người của họ và con hãy học cách làm thế nào khơi gợi Sự Sống đó trong người của họ. Như vậy con sẽ cứu huynh đệ con ra khỏi điều sai lầm.

Chương hai: Tính Dứt bỏ (Đoạn tuyệt)

Tính dứt bỏ hay đoạn tuyệt chia làm năm khoản:

1. Dứt tuyệt sự ham muốn
2. Duy có một điều ham muốn tốt hơn hết
3. Những phép thần thông
4. Những sự ham muốn nhỏ
5. Hãy lo lắng việc nào có can hệ tới con

I.- Dứt tuyệt sự ham muốn

Đối với nhiều người thì tính Dứt bỏ là một điều kiện khó tập được, bởi vì mấy người đó nghĩ rằng họ là những điều ham muốn ấy và nếu những điều ham muốn riêng tư, những thứ thích và những thứ ghét của họ bị tước đi hết rồi thì bản ngã họ không còn chi. Nhưng mấy người đó chưa gặp được Chân Sư, nếu một khi đứng trước Thánh Dung, ở trong hào quang của Ngài thì mọi ham muốn đều tan mất hết, trừ ra muốn sao được như Ngài. Nhưng trước khi có được điểm phúc đối diện với Ngài, nếu con thật quyết chí thì con có thể đạt được tính dứt bỏ này. Tính phân biệt đã dạy rằng những chuyện mà phần đông con người tham muốn như

là của cải, quyền thế thì không đáng nhọc công để có, khi thật hiểu điều này thì hết ước ao mấy điều ấy nữa.

II.- Duy có một điều ham muốn tốt hơn hết

Tất cả tới đây vẫn còn dễ, miễn con hiểu là đủ. Nhưng có một số người dứt bỏ những mục đích trần tục chỉ để mong được lên Thiên đàng, hay để riêng mình thoát khỏi Luân hồi; con đừng phạm lỗi đó. Nếu con thật quên mình rồi, con đâu còn quan tâm chừng nào linh hồn con mới được giải thoát, hay là sau này nó sẽ về ở cảnh Trời nào. Con hãy nhớ rằng mỗi việc ham muốn ích kỷ dù mục đích cao cả thế nào đi nữa cũng đều trói buộc (là một sợi dây xiềng xích), và ngày nào con chưa bỏ hết các điều

ham muốn này thì ngày đó con chưa thật rảnh rang để hiển mình cho công việc của Chân Sư.

Khi những ham muốn thuộc phàm trần con tiêu mất rồi, cũng có thể còn một sự ham muốn là thấy được kết quả của công việc con làm. Nếu con giúp ai, con muốn biết con giúp người đó tới mức nào; có lẽ con cũng muốn cho người ấy hiểu con đã giúp họ tới cỡ nào và biết ơn con nữa. Mà cái này vẫn là một điều ham muốn, và là muốn lòng tin cậy. Khi con ra sức giúp, đương nhiên phải có kết quả, dẫu con thấy hay là không thấy cũng vậy, nếu con hiểu Luật Trời thì con biết rằng điều này phải như thế. Vậy thì con phải làm điều lành vì muốn làm việc lành chớ chẳng phải trông mong được ban thưởng, phải làm việc

vì mục đích của công việc, chớ chẳng phải trông mong thấy cái kết quả; con phải xả thân giúp đời vì con thương đời, và bởi con không làm thế nào khác nữa được.

III.- Những phép thần thông

Con đừng ham những phép thần thông. Con sẽ có chúng khi Chân Sư thấy lúc nào là tốt nhất cho con. Hễ cưỡng bách luyện tập để mở mấy phép đó quá sớm thì thường mang vào mình đủ thứ phiền não. Người nào có những phép ấy thì hằng bị bọn tinh linh ngũ hành gạt gắm, hay là trở tính khoe khoang và nghĩ rằng mình không lầm lạc. Dù sao, ngày giờ và sức lực hao phí để luyện tập mấy phép đó nên để giúp đời còn hay hơn. Trong khi

con mở mang những đức tính tốt thì tự nhiên con sẽ có các phép ấy, nhất định thế nào cũng có chúng, nếu Chân Sư thấy các phép ấy hữu ích cho con sớm một chút, thì Ngài chỉ cho con cách khai mở an toàn những phép thần thông ấy. Từ giờ cho đến lúc ấy tốt hơn con không nên có phép thần thông.

IV.- Những sự ham muốn nhỏ

Con cũng phải giữ lòng đừng ham muốn những việc nhỏ mọn thường xảy ra trong đời sống hằng ngày. Chớ nên có ý khoe mình hay tỏ vẻ thông minh. Đừng ham nói, nói ít thì tốt, không nói chi lại càng tốt hơn nữa, trừ khi chắc chắn rằng những điều con muốn nói, chân chính, dễ thương

và hữu ích. Trước khi nói con hãy tự hỏi coi điều con muốn nói ra có đủ ba đức tính đó không; nếu không, thì con phải làm thinh.

Giờ đây, tốt hơn là tập thói quen suy nghĩ kỹ lưỡng trước khi nói; bởi vì khi con được điểm đạo rồi, con phải giữ gìn từng lời nói, để con khỏi nói những gì không được nói. Những lời nói tầm phào là không cần thiết; nói tầm phào sẽ dẫn đến nói xấu. Vậy thì con hãy tập cho quen tính nghe hơn là nói; đừng nêu ý kiến trừ phi được hỏi trực tiếp. Có một câu gồm hết các đức tính phải tập là: Tri, Cảm, Nguyện, Mặc (nghĩa là: phải hiểu biết, phải có gan dạ, phải quyết chí và phải nín thinh). Mà cái đức tính chót là khó hơn hết.

V.- Hãy lo lắng việc nào có can hệ với mình

Còn một ham muốn thông thường khác mà con phải bài trừ một cách nghiêm khắc là xen vào chuyện thiên hạ. Cái điều nào người khác làm, nói hay tin thì không liên quan gì với con; và con phải học thói quen để cho y tuyệt đối làm một mình. Y có toàn quyền tự do trong tư tưởng, lời nói và việc làm miễn là y đừng xen vào chuyện của người khác. Con đây cũng vậy, con yêu cầu có quyền tự do làm cái chi mà con nghĩ rằng đúng; vậy thì con cũng phải để cho kẻ khác được tự do như con vậy; và khi y dùng quyền tự do của y thì con không có quyền khích bác.

Nếu con nghĩ rằng y làm quấy, và

con có thể sắp xếp cơ hội để trình bày riêng với y một cách hết sức lịch sự suy nghĩ của con; thì có thể con thuyết phục được y; nhưng có nhiều trường hợp can thiệp như vậy cũng không nên. Dù thế nào con cũng đừng đem chuyện đó nói với người thứ ba, vì đó là một hành động cực kỳ ác độc.

Nếu con thấy ai đối xử hung ác với một đứa trẻ hay một con thú, bổn phận con phải là can thiệp. Nếu con thấy ai làm nghịch với luật pháp của quốc gia, con phải báo với nhà chức trách. Nếu con lãnh phần giáo hóa người nào, bổn phận con là phải chỉ cho y biết lỗi của y một cách êm ái. Trừ những trường hợp trên, con phải để tâm vào công việc riêng của con và tập tính làm tinh.

Chương ba: Hạnh kiểm tốt

Chân Sư kể sáu điểm thuộc về hạnh kiểm tốt buộc phải có như sau đây:

1. Tự chủ trong khi tư tưởng
2. Tự chủ trong lúc hành động
3. Đức khoan dung
4. Vui vẻ
5. Đi thẳng một đường tới mục đích
6. Lòng tin cậy

(Tôi vẫn biết tên vài khoản tôi mới kể ra được dịch khác và các đức

tính cũng dịch khác, nhưng tôi luôn luôn lấy những tên mà Chân Sư dùng trong lúc Ngài cất nghĩa cho tôi nghe).

I.- Tự chủ trong khi tư tưởng

Tính dứt bỏ dạy rằng phải kiểm soát cái Vía, và cái Trí cũng phải được kiểm soát nữa. Điều này nghĩa là kiểm soát được tính nóng nảy sao cho con không còn nổi giận hay nôn nóng; kiểm soát cái trí sao cho tư tưởng luôn được yên tĩnh và không dao động; và cuối cùng qua cái trí, kiểm soát (trấn áp) những dây thần kinh để chúng ít bị kích thích, khó chịu chừng nào tốt chừng nấy. Điểm chót này khó làm được, bởi vì khi con cố gắng tập luyện để bước vào Đường Đạo thì thân xác con theo đó nhạy cảm hơn,

do vậy, những dây thần kinh của con dễ dàng bị kích động bởi âm thanh hay sự va chạm mạnh và dễ bị căng thẳng vô cùng, nhưng con phải ráng hết sức mình thôi.

Cái Trí yên tĩnh cũng có nghĩa là gan dạ để con có thể chống chọi với những cách thử lòng và những sự khó khăn trên Đường Đạo mà không nao núng; cái trí yên tĩnh cũng có nghĩa là bền lòng để con có thể sáng suốt giải quyết được những chuyện rắc rối đến trong đời sống và tránh sự lo lắng không ngớt những việc nhỏ mọn làm cho nhiều người mất gần hết ngày giờ. Chân Sư dạy rằng: "Con người phải coi những việc ở ngoài xảy đến cho mình như sấu nảo, những chuyện rắc rối, bịnh tật cùng những chuyện mất mát không có quan trọng chi cả;

phải coi chúng nó chẳng ra gì và đừng để cho chúng nó làm rối trí. Chúng nó là cái kết quả những việc làm hồi trước, chùng chúng nó đến thì phải vui lòng lãnh lấy. Con hãy nhớ rằng: mọi việc khổ não trên thế gian đều là tạm thời, bốn phận của con phải luôn luôn vui vẻ và giữ lòng thanh tịnh. Những việc đó thuộc kiếp trước của con chớ không phải kiếp này; con không thể sửa đổi cái gì được, bần lòng vì chúng nó rất vô ích. Tốt hơn là hãy nghĩ đến những việc con làm bây giờ đây, chúng nó định phần số con kiếp sau, và con có thể sửa đổi chúng nó được.

Đừng buồn bực hay rùn chí. Rùn chí là sai lầm tệ hại, bởi vì nó truyền sang kẻ khác (làm họ nản chí theo) và làm cho đời sống của họ khó khăn

hơn, con không được phép làm điều đó. Vì thế con phải xua đuổi nó đi ngay lập tức, mỗi lần con biết nó đến.

Con còn phải làm chủ tư tưởng con một cách khác nữa. Đừng để cho nó vẫn vơ. Bất kỳ con đang làm việc gì, con phải chú ý tập trung vào đó để làm cho được hoàn hảo. Chẳng nên để trí con ở không, con phải luôn có sẵn nhiều tư tưởng tốt đẹp ở trong trí để khi nào cái trí không bận việc gì thì con nhớ tới những tư tưởng ấy liền.

Mỗi ngày con hãy dùng sức mạnh tư tưởng của con cho những mục đích tốt lành, hãy tạo thành một lực lượng hướng về sự tiến hóa. Mỗi ngày con hãy nhớ đến một người nào mà con biết đang sầu muộn hay đau khổ hoặc

là cần sự giúp đỡ; con hãy tuôn rải những tư tưởng yêu thương đến cho y.

Hãy kềm giữ cái trí con đừng kiêu căng, vì sự kiêu căng luôn luôn do sự dốt nát sanh ra. Người chưa hiểu biết nghĩ rằng mình vĩ đại, và làm được điều này điều kia lớn lao; người khôn ngoan biết rằng duy có một mình Trời là vĩ đại và việc lành nào cũng đều do Trời làm cả.

II.- Tự chủ trong lúc hành động

Chừng nào tư tưởng của con ổn định rồi, thì con hành động rất dễ dàng. Nhưng con hãy nhớ rằng muốn giúp đời, tư tưởng phải biến thành hành động. Không nên biếng nhác,

phải cần mẫn làm việc hữu ích. Phải làm việc chi thuộc bốn phận của con chứ không phải thuộc về bốn phận của người khác, trừ khi nào có ý cho phép và ý con muốn giúp đỡ ý. Con hãy để cho mỗi người làm việc riêng của ý y muốn. Nếu cần thì con hãy sẵn lòng giúp đỡ, nhưng đừng bao giờ xen vào việc thiên hạ. Đối với nhiều người thì chuyện khó nhất ở trên đời là tập lo lắng công việc riêng của mình; nhưng đó chính là điều mà con phải làm.

Khi con cố gắng tập làm một việc cao thượng hơn thì con không nên vì cố đó mà bỏ phế bốn phận thường ngày của con; nếu con làm mấy chuyện này không xong thì con đâu có rảnh rang để làm việc khác. Đối với đời thì con không nên nhận lãnh

những nghĩa vụ nào mới cả; những việc con đã nhận thì con phải làm cho hoàn tất. Thầy muốn nói những nghĩa vụ mà con biết rõ ràng và hữu lý chứ không phải những nghĩa vụ mơ hồ của người đời cố buộc con thi hành. Nếu con muốn một ngày kia là đệ tử của Chân Sư thì phải làm những công việc thường ngày giỏi hơn mấy kẻ khác chứ không phải tệ hơn, bởi vì con làm việc đó cũng là nhân danh Ngài.

III.- Đức khoan dung

Con phải hết lòng khoan dung với mọi người và nhiệt thành quan tâm đến tín ngưỡng của những người thuộc về tôn giáo khác cũng nhiều như là con quan tâm đến tín ngưỡng của con vậy. Bởi vì tôn giáo của họ và

tôn giáo của con đều là con đường đạo dẫn đến chỗ cao hơn (con đường dẫn đến Thượng Đế). Muốn giúp đỡ tất cả mọi người thì con phải thông hiểu hết họ.

Nhưng để đạt được lòng khoan dung hoàn toàn này thì trước nhất con phải tự giải thoát khỏi sự tin tưởng mù quáng và mê tín dị đoan. Con phải hiểu rằng chẳng có lễ bái nào cần thiết cả; bằng không thì con sẽ nghĩ rằng con giỏi hơn mấy người không hành lễ. Nhưng con cũng đừng chê trách những người nào còn ưa mến lễ bái. Hãy để họ muốn làm chi thì làm; chỉ có điều là họ không được cản trở con là người đã biết chân lý rồi. Họ không được dùng cường lực ép buộc con làm điều gì mà con đã bỏ được rồi. Trong mọi việc con phải khoan

dung và tử tế.

Bây giờ tầm mắt con đã mở rộng, thì có vài điều tín ngưỡng, vài cách lễ bái của con hồi trước kia dường như phi lý lắm, có lẽ mấy việc đó phi lý thật. Nhưng dẫu rằng bây giờ đây có thể con không còn tham dự vào mấy việc ấy nữa, con cũng phải kính trọng chúng, vì còn những linh hồn tốt vẫn coi chúng quan trọng lắm. Mấy cuộc lễ bái đó có chỗ dùng và ích lợi của nó. Chúng nó giống như những dòng kẻ giúp con hồi còn nhỏ viết được đều và ngay thẳng cho tới chừng nào con viết giỏi hơn và dễ dàng rồi thì con không cần chúng nữa. Hồi trước có một lúc con cần chúng nó mà bây giờ đây thời kỳ đó đã qua rồi.

Một vị Đại Huấn Sư đã có lần viết như vậy: "Hồi tôi còn con nít, tôi

nói theo thói con nít, tôi hiểu theo thói con nít, tôi nghĩ theo thói con nít; mà tới chừng tôi trở nên người lớn tôi bỏ hết các thói con nít". Nhưng mà người nào quên tuổi thơ của mình và không có lòng thông cảm với con nít thì không thể nào dạy dỗ hoặc giúp đỡ chúng được. Vì vậy con hãy đối với mọi người cho tử tế, hiền hậu, độ lượng. Và coi ai nấy cũng như nhau, dù họ là người Phật giáo hay là người Ấn Giáo, người Hỏa thần giáo⁴ hay là người Do Thái giáo, người Thiên Chúa giáo hay người Hồi giáo cũng vậy.

⁴Djainistes. Người giữ đạo Djainistes khi xưa là một nhánh của Ấn giáo. Đạo này lấy sự hòa bình làm mục đích, coi bốn biển là anh em.

IV.- Vui vẻ

Phải vui lòng trả quả của con, dù nó thế nào cũng vui trả. Phải nhận lãnh sự đau đớn, khổ sở như là một vinh dự, vì nó chứng tỏ rằng các Đức Nam Tào Bắc Đẩu thấy con đáng giúp đỡ. Dù quả báo của con có nặng thế mấy đi nữa, con cũng phải cảm ơn các Đấng Chí Tôn không cho con trả nhiều hơn cái đó. Hãy nhớ rằng: ngày nào mà quả xấu của con chưa tiêu hết, và con chưa thoát khỏi được nó thì ngày đó con chưa giúp ích cho Thầy bao nhiêu. Khi con hiến thân cho Thầy thì con xin nhờ quả cho con để làm sao trong một hai kiếp con trả sạch nhân quả của con, không vậy thì cả trăm kiếp nữa con trả mới hết. Tuy nhiên để thực hiện công việc trả quả tốt nhất, con phải vui vẻ và sẵn lòng

đón nhận nghiệp quả.

Còn một điểm khác nữa: Hãy diệt đi tất cả ý muốn sở hữu của con. Có lẽ nghiệp quả làm cho con mất đi những vật mà con quý chuộng hơn hết – thậm chí là những người mà con yêu thương nhất. Vậy thì con phải vui vẻ sẵn lòng chia lìa bất kỳ mọi người mọi vật. Thường thường Chân Sư cần dùng học trò làm trung gian để truyền sức cho kẻ khác. Nếu trò ngã lòng rùn chí thì Thầy không làm gì được. Bởi vậy vui vẻ là quy tắc phải có.

V.- Đi thẳng một đường tới mục đích

Có một điều con phải nhớ trước tiên là con làm công việc của Chân

Sư. Dù có chuyện nào khác xảy đến với con đi nữa, con cũng đừng bao giờ quên việc đó. Thật ra, không có việc gì khác xảy đến được bởi vì các việc hữu ích và vô tư lợi đều là công việc của Chân Sư, và con phải làm công việc ấy vì Ngài. Con phải đặt tất cả sự chú ý của con vào mỗi phần việc con làm cốt sao cho công việc ấy sẽ là việc tốt nhất của con. Cũng vị Đại Huấn Sư trên có viết câu này: "Dẫu làm việc chi cũng vậy, con phải làm thật hết lòng, như thể làm cho Đức Thượng Đế chớ không phải làm cho con người". Con hãy tự hỏi con phải làm công việc thế nào nếu con biết Chân Sư sẽ đến ngay lúc đó để xem. Con phải nghĩ như vậy khi con làm tất cả công việc của con. Những người có hiểu biết nhất sẽ hiểu hết ý nghĩa của đoạn này. Nhưng còn một

câu xưa hơn câu trước nữa mà cũng cùng một nghĩa: "Dẫu tay con làm việc nào cũng vậy, con cũng phải làm nó hết lòng, hết sức của con".

Đi thẳng một đường tới mục đích cũng có nghĩa là khi con bước vào Đường Đạo rồi thì không có chi làm con lìa bỏ Đạo được, dù là trong giây phút. Đừng để những sự cám dỗ, những cuộc vui vẻ của thế gian, những sự yêu thích dưới hồng trần làm con lạc bước. Bởi vì chính con với Đường Đạo phải trở nên một. Đường Đạo tức là con. Con bước trên Đường Đạo mà không cần nghĩ tới nó, và con cũng không thể rời nó được nữa. Con là Chân Thần, con đã quyết định như vậy. Nếu con lìa bỏ nó tức là con lìa bỏ chính con vậy.

VI.- Lòng tin tưởng

Con phải có lòng tin tưởng vào Chân Sư và con cũng phải tự tin nơi con nữa. Nếu con đã thấy Ngài rồi thì dù đầu thai mấy kiếp đi nữa con cũng hết lòng tin cậy Ngài. Nếu như con chưa thấy Ngài, thì con phải ráng tưởng tượng ra Ngài và hằng tin cậy Ngài, nếu không Ngài không thể giúp được con. Nếu con chẳng hết lòng tin cậy thì tình thương và thần lực không thể nào truyền qua hoàn hảo được.

Con phải tự tin nữa. Con nói rằng con tự biết rõ con lắm ư? Nếu con nghĩ như thế thì con không tự biết con đâu. Con chỉ biết cái vô mong manh ở ngoài thường lắm bùn. Còn con, thật con là một Điểm Linh Quang của Đức Thượng Đế; và Đức Thượng Đế pháp lực vô biên ở trong con, và vì vậy nếu

con thật có ý chí thì không có chuyện nào mà con không làm được. Con hãy tự nói với chính con như vậy: "Điều nào con người đã làm rồi thì con người có thể làm được. Tôi là một con người mà cũng là Thượng Đế ở trong con người nữa nên tôi có thể làm được điều này và tôi nhất định làm được." Nếu con muốn bước vào Đường Đạo thì ý chí của con phải cứng như thép đã trui vậy.

Chương bốn: LÒNG NHÂN TỪ

Lòng Từ ái chia làm sáu điểm:

1. Thoát kiếp luân hồi
2. Lòng từ ái trong sự sinh hoạt hằng ngày
3. Sự nói hành
4. Điều hung ác
5. Thói dị đoan
6. Phụng sự

1.- Thoát kiếp luân hồi

Trong mấy điều kiện buộc phải có, thì lòng Từ ái quan trọng hơn hết, bởi vì nếu một người có lòng từ ái đủ

mạnh rồi thì lòng từ ái sẽ thúc đẩy người ấy khuất phục được những tính còn lại, và những tính còn lại không có lòng từ ái thì sẽ chẳng bao giờ được đầy đủ, trọn vẹn. Người ta thường giải thích rằng lòng từ ái như là ý muốn nhiệt liệt thoát khỏi vòng sanh tử và được hợp nhất với Thượng Đế. Nhưng giảng như thế thì lòng từ ái dường như còn vị kỷ (nghĩ đến mình) và cắt nghĩa chỉ có một phần. Lòng từ ái còn hơn là ý muốn đó nhiều, ấy là ý chí, lòng quả quyết, sự quyết tâm. Muốn có kết quả thì sự quyết tâm này phải thấm nhuần lòng con cho tới chừng nào không còn chỗ chứa một tình ý nào khác nữa. Thực ra, đó là quyết chí hợp nhất với Đức Thượng Đế không phải để tránh sự mệt nhọc và khổ não, mà vì lòng con yêu thương Ngài tha thiết mà con làm

việc cùng với Ngài và làm y như Ngài vậy. Bởi Đức Thượng Đế vốn Từ bi, nên nếu con muốn hợp nhất với Ngài thì con phải đầy lòng nhân từ và hoàn toàn vị tha, chẳng hề có một mảy may gì tư lợi.

II.- Lòng từ ái trong sự sinh hoạt hằng ngày

Trong sự sinh hoạt hằng ngày, thì lòng từ ái có hai nghĩa; một là: Con phải cẩn thận tránh làm sinh vật nào đau đớn; hai là: Con phải luôn tìm cách giúp đỡ.

Trước hết, là đừng gây thiệt hại. Trên đời, có ba tội làm hại hơn mọi việc: thứ nhất là chuyện nói xấu, thứ nhì là điều hung ác, và thứ ba là thói mê tín dị đoan, bởi vì chúng là những

tội chống lại lòng từ ái. Người nào muốn trong lòng chan chứa tình yêu thương của Thượng Đế phải không ngừng canh chừng để tránh ba tội ấy.

III.- Sự nói xấu kẻ khác

Con hãy xem coi sự nói xấu làm hại thế nào. Nó bắt đầu bằng một tư tưởng xấu, và chính tư tưởng xấu đó là một trọng tội rồi. Bởi vì trong mỗi người và mỗi vật đều có chỗ tốt và chỗ xấu. Ta có thể tăng thêm sức mạnh cho sự tốt hay sự xấu khi ta nghĩ tới chúng nó, và làm như vậy ta có thể thúc giục hay là trì hoãn sự tiến hóa. Chúng ta có thể vâng lời Đức Thượng Đế hay là chống lại Ngài. Nếu con nghĩ tới điều xấu của kẻ khác thì con đang làm ba việc ác độc một lượt.

(1) Con tạo ra quanh chỗ con ở đây những tư tưởng xấu xa thay vì những tư tưởng tốt lành, và như vậy thì con thêm điều khổ não cho đời.

(2) Nếu người đó thật có tính xấu trong lòng như con nghĩ, thì con nuôi dưỡng tính xấu đó và thêm sức mạnh cho nó. Vậy thì con làm cho bạn con trở nên xấu thêm thay vì trở nên tốt hơn. Nhưng thông thường người ta không có tính xấu ấy, tại con chỉ tưởng tượng đó thôi; và rồi tư tưởng xấu của con đến xúi giục y làm quấy, vì thế, nếu bạn con chưa hoàn hảo thì con làm cho y xấu như ý tưởng mà con đã nghĩ về y.

(3) Con tạo trong trí của riêng con đây những tư tưởng xấu thay vì những tư tưởng tốt, như vậy, con trì hoãn sự tiến hóa của con và phô bày

cho người có mắt thánh xem thấy một cảnh tượng rất xấu xa, đau lòng, thay vì đẹp đẽ và dễ thương.

Sự nói xấu không ngừng ở chỗ gây hại cho người nói và nạn nhân của hắn, mà sự nói xấu còn cố thôi thúc người nói xấu lôi kéo nhiều người khác dự phần vào tội ác của y. Người nói xấu hăm hở mang chuyện ác độc của y nói cho mấy người ấy và hi vọng rằng họ sẽ tin rằng thật. Rồi thì cả thấy xúm nhau lại rả một dọc tư tưởng xấu vô trí người bị nói xấu đau khổ đáng thương kia. Ngày này qua ngày kia, cả ngàn người làm như vậy chứ không phải có một người mà thôi đâu. Bây giờ đây con bắt đầu thấy chuyện nói xấu là một tội đê hèn và gớm ghiếc thế nào chưa? Con phải hoàn toàn tránh nó. Con đừng nói xấu

ai; con cũng đừng nghe người ta nói việc xấu của kẻ khác; và hãy bảo cho họ biết một cách nhẹ nhàng như sau: "Có lẽ việc đó không có thật. Mà dù có thật, đừng nói đến thì tốt hơn".

IV.- Điều hung ác

Còn sự hung ác thì có hai loại: một là cố ý ác; hai là vô ý ác. Cố ý ác là có ý làm cho một sinh vật đau đớn; tội này lớn nhất trong các tội; là công việc của ma quỷ làm chớ không phải của con người. Con sẽ nói rằng con người không ai làm điều như vậy. Nhưng mà có nhiều người đã thường làm ác; và còn đang làm hàng ngày nữa. Những vị pháp quan của tòa án tôn giáo thuở xưa đã làm ác. Biết bao nhiêu người nhân danh đạo mình mà làm ác. Những người giải phẫu sinh

vật (mổ xẻ thú vật còn sống để học cách thực nghiệm) làm ác; nhiều vị giáo chức có thói quen làm ác lắm. Mấy vị đó bào chữa tính tàn nhẫn của mình nên nói rằng: "Cái đó là tục lệ". Nhưng không phải vì nhiều người đồng phạm một tội trọng mà tội trọng đó hết còn là một tội nữa. Quả báo không bỏ qua vì nó là tục lệ đâu; và nghiệp quả của sự ác độc thì khủng khiếp nhất trong tất cả các tội. Ở Ấn Độ thì không thể nào bào chữa về tục lệ hung ác đó được, vì ai nấy đều biết bốn phận mình không nên làm cho con người hay loài vật đau khổ. Những kẻ nào viện cớ vì mục đích "thể thao"⁵ mà ưa sát hại loài vật của Trời sinh ra thì sẽ bị nhận lãnh một số mạng ác nghiệt (do nghiệp quả của chính mình, phản hồi

⁵Đi săn bắn

bởi luật nhân quả).

Thầy biết rằng con sẽ không làm như vậy, và bởi vì lòng con thương Đức Thượng Đế nên khi gặp dịp con sẽ lên tiếng ngăn cản ngay. Nhưng mà trong lời nói cũng có sự hung ác như trong việc làm. Người mà thốt ra một lời cố ý làm tổn thương người khác thì cũng phạm tội ác vậy. Điều đó con cũng sẽ không làm đâu. Nhưng thỉnh thoảng một lời nói bất cẩn cũng làm hại nhiều y như lời nói ác độc. Vậy con phải luôn xem chừng để tránh tội vô ý ác này.

Sự vô ý ác này luôn luôn bắt nguồn từ sự thiếu suy nghĩ. Một người kia quá tham lam bủn xỉn không hề nghĩ đến sự đau khổ của y gây ra cho người khác vì tiền công y trả cho họ hẹp hòi hay sự đau khổ vì

đói rách của vợ con y do chính y gây ra. Một người khác chỉ nghĩ đến cuộc vui riêng của mình (thú vui nhục dục) và ít quan tâm tới biết bao linh hồn và thể xác đã vì sự thỏa mãn của mình mà bị hủy hoại. Một người khác nữa muốn tránh một vài phút lôi thôi phiền phức nên đứng ngay mà không trả tiền công cho thợ thầy, và không thèm kể đến sự khó khăn mà những người ấy gánh chịu do sự trễ nãi của y. Có biết bao sự đau đớn chính là do bởi tính bất cần, thiếu suy nghĩ gây ra vì quên phứt rằng một hành động sẽ ảnh hưởng đến những người khác như thế nào. Mà con người dù chẳng nhớ đi nữa, quả báo cũng không hề quên đâu. Nếu con muốn bước vào Đường Đạo, thì con phải nghĩ đến hậu quả của những gì mà con làm vì e rằng con sẽ vướng phải tội vô ý ác.

V.- Thói mê tín dị đoan

Mê tín dị đoan là một mối hại rất lớn khác, nó sinh ra biết bao nhiêu sự hung ác rùng rợn. Người nào làm nô lệ cho nó rồi thì coi thường những người khôn ngoan hơn mình, và lại cố ép họ làm y như mình vậy. Hãy nghĩ đến sự tàn sát ghê gớm vì thói mê tín dị đoan đòi hỏi sự giết thú vật để cúng tế. Và cũng còn một thói dị đoan độc địa hơn nữa, đó là cho rằng con người cần ăn thịt mới sống được. Hãy nghĩ tới những điều đau khổ mà sự mê tín dị đoan đã gây ra cho các hạng dân bị áp chế ở nước Ấn Độ yêu quý của chúng ta, và hãy xem coi sự mê tín dị đoan này sanh ra biết bao nhiêu sự nhẫn tâm độc ác trong đám người đã biết tình huynh đệ rồi. Có nhiều tội ác mà con người đã nhân

danh Thương Đế từ bi gây ra bởi sự xúi bẩy của cơn ác mộng về mê tín dị đoan này. Do đó hãy coi chừng kỹ lưỡng đừng để một mảy may mê tín dị đoan nào còn sót lại trong lòng con.

VI.- Phụng sự

Con phải tránh ba tội trọng này, chúng nó là những tội nghịch với lòng từ ái cho nên cản trở hết các sự tiến hóa. Nhưng con không phải chỉ tránh sự ác mà thôi; con còn phải cần mẫn làm việc lành mới được. Trong lòng con phải tràn ngập ý muốn nhiệt liệt phụng sự cho đến đời con luôn tìm cách giúp đỡ hết thảy các loài ở chung quanh con, chẳng những là con người mà cho tới loài cầm thú và thảo mộc nữa. Con phải giúp đỡ qua những việc nhỏ mọn hằng ngày để tạo thói quen

để sau này khi việc lớn đưa đến thì không bỏ lỡ những dịp hiếm có để phụng sự. Bởi vì nếu con quyết tâm hợp nhất với Đức Thượng Đế thì chẳng phải con muốn được lợi cho con, mà để con thành một kênh dẫn tình thương của Ngài ban rải cho mấy anh em con.

Người nhập Đạo rồi không sống cho riêng mình mà chỉ sống vì những kẻ khác thôi; y đã quên mình để có thể phụng sự người khác. Y là cây viết trong bàn tay Đức Thượng Đế, nhờ đó tư tưởng của Ngài mới tuôn xuống trần gian, và nếu không có cây viết này thì tư tưởng của Ngài không thể phô diễn ra được. Đồng thời y cũng là một ngọn đuốc linh động chiếu rọi khắp thế gian đức Từ bi của Thượng Đế chan chứa ở trong

lòng y.

Có minh triết con mới có thể giúp đời, còn ý chí để dắt dẫn sự minh triết, và từ ái lại gây ra ý chí. Ấy là những đức tính mà con cần phải có. Ý chí, minh triết, từ ái là ba trạng thái của Đức Thượng Đế. Nếu con muốn hiển mình phụng sự Ngài, thì con phải biểu lộ ba trạng thái ấy trong thế gian này.

HẾT